

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: 2635/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày 30 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp
Thanh Bình giai đoạn 2021 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 90/2015/TTLT-BTC-BKHĐT ngày 15 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Tỉnh ủy Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ tư (khóa XII) về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Kạn tại Tờ trình số 441/TTr-BQL ngày 04 tháng 11 năm 2021; Báo cáo số 138/BC-BQL ngày 24 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Kạn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Công Thương; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Kạn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, TN&MT, GTVT, NN&PTNT;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, GTCNXD. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Quang Tuyên

CHƯƠNG TRÌNH

Xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2021 - 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. Định hướng, mục tiêu các hoạt động xúc tiến đầu tư

1. Định hướng

- Thu hút đầu tư phải gắn liền với hiệu quả kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và phù hợp định hướng phát triển kinh tế của tỉnh.

- Xúc tiến đầu tư có chọn lọc, ưu tiên phát triển các dự án đầu tư vào ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ theo tinh thần Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12 tháng 8 năm 2021 Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ tư (khóa XII) về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các nhà đầu tư đang hoạt động trong khu công nghiệp; tạo môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng; không phân biệt đối xử trong thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài.

- Tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược, có kinh nghiệm trong lĩnh vực kêu gọi đầu tư, có tiềm lực kinh tế; hạn chế các dự án đầu tư có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Quan tâm thu hút các nhà đầu tư lớn đã khẳng định thương hiệu; thu hút các dự án đầu tư mang tính liên kết vùng, chuỗi cung ứng; các dự án công nghiệp mang tính lan tỏa.

- Xây dựng danh mục, chương trình xúc tiến đầu tư cần dựa trên quy hoạch, định hướng phát triển của tỉnh và lợi thế tiềm năng của từng địa phương.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư cần đi vào thực chất, tránh hình thức, bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

- Tập trung hỗ trợ khu công nghiệp trên địa bàn hoàn thiện cơ sở hạ tầng tạo mặt bằng sạch, kết nối giao thông, đào tạo nguồn nhân lực,... kêu gọi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp bằng nguồn vốn của doanh nghiệp. Phối hợp với chủ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp để xây dựng chương trình, kêu gọi thu hút đầu tư vào tỉnh theo đúng quan điểm, định hướng chung của tỉnh.

2. Mục tiêu

- Thu hút đầu tư xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 1 (73,5ha), mở rộng thêm theo quy hoạch (51ha), thu hút đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2 (80ha) để tạo mặt bằng sạch, trong đó quan tâm lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư.

- Tập trung thu hút đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ cho từng khu công nghiệp.

- Thu hút dự án đầu tư mới vào khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 20 dự án, vốn đăng ký đạt trên 2.150 tỷ đồng.

II. Nội dung chương trình xúc tiến đầu tư

1. Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư

- Căn cứ vào tiềm năng, lợi thế và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của ngành để xây dựng các danh mục dự án kêu gọi đầu tư.

- Bám sát tình hình thực tế để đánh giá xu hướng chuyển dịch dòng vốn đầu tư nước ngoài thời hậu Covid-19 và xu hướng chuyển dịch dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam nói chung và tỉnh Bắc Kạn nói riêng; đề ra các giải pháp, chủ động đổi mới thu hút dòng vốn phù hợp với định hướng phát triển chung của khu công nghiệp.

- Xác định rõ nhu cầu của từng đối tác để xác định phương thức, kênh liên lạc và hình thức tổ chức xúc tiến hiệu quả.

2. Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư.

- Việc triển khai các tổ chức các hội nghị, hội thảo, sự kiện xúc tiến đầu tư trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, nên việc chọn thời điểm và cách làm phù hợp là cần thiết trong giai đoạn hiện nay bằng cách quảng bá trực tuyến.

- Hạn chế tuyên truyền xúc tiến đầu tư chung chung, nội dung tuyên truyền phải gắn với dự án, cụm dự án cụ thể; xác định rõ đối tác, nhà đầu tư.

- Lồng ghép hoạt động xúc tiến đầu tư với hoạt động xúc tiến thương mại và du lịch để gia tăng hiệu quả, tiết giảm chi phí.

3. Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư

- Xác định rõ cơ quan hỗ trợ nhà đầu tư tại khu công nghiệp là Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Kạn; hỗ trợ nhà đầu tư từ khâu tìm hiểu cơ hội đầu tư, pháp luật, các chính sách đầu tư liên quan đến việc giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Định kỳ hàng năm tổ chức các hội nghị gặp mặt doanh nghiệp để trao đổi và lắng nghe ý kiến của các doanh nghiệp đang đầu tư tại khu công nghiệp; qua đó nắm bắt, chia sẻ và giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp triển khai hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh nhanh chóng, hiệu quả, đồng thời đề nghị các doanh nghiệp giới thiệu và mời gọi các nhà đầu tư tiềm năng là đối tác của họ.

4. Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chung phục vụ cho công tác xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp gồm: Cơ chế chính sách (có so sánh với địa phương lân cận), tình hình quỹ đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất...; thu thập, hệ

thống hóa các số liệu về khả năng cung ứng lao động, tài nguyên của địa phương, môi trường đầu tư, hạ tầng kỹ thuật (giao thông, điện, nước, xử lý môi trường,...).

- Thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu mới, công bố công khai trên trang thông tin điện tử của tỉnh, khu công nghiệp và các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo, đài, sách, tạp chí, website,... giới thiệu về mục tiêu định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội; phát triển ngành/lĩnh vực, chính sách ưu đãi hỗ trợ đầu tư, thủ tục hành chính của cơ quan để phục vụ các doanh nghiệp, nhà đầu tư có nhu cầu tìm hiểu đầu tư tại khu công nghiệp.

- Quá trình nghiên cứu thị trường, thu thập dữ liệu tiến hành tổng hợp, biên soạn thành ấn phẩm giới thiệu, quảng bá về hình ảnh khu công nghiệp, cơ chế chính sách và mục tiêu phát triển của khu công nghiệp. Tài liệu phục vụ xúc tiến đầu tư phải đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, chính sách mới, ưu tiên khuyến khích đầu tư vào khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025.

- Khi xây dựng các tài liệu, ấn phẩm cần xác định hiệu quả sử dụng đối với nhà đầu tư và doanh nghiệp.

- Đổi mới hình thức áp dụng công nghệ mới, trực quan nhằm tiết kiệm chi phí như: Sách điện tử, bài trình bày được cập nhật trên các trang điện tử,... đảm bảo truyền tải thông tin cần thiết.

5. Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư

Trên cơ sở tiềm năng, lợi thế của tỉnh và căn cứ vào quy hoạch của tỉnh giai đoạn 2021-2025, các tiêu chí xây dựng nội dung hoạt động xúc tiến đầu tư những năm trước, tỉnh Bắc Kạn sẽ tiếp tục rà soát, cập nhật danh mục dự án thu hút đầu tư vốn ngoài ngân sách vào khu công nghiệp như sau:

5.1. Thu hút đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật

Tập trung hỗ trợ nhà đầu tư khẩn trương đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2 (80ha); thu hút đầu tư mở rộng Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 1 (51ha).

5.2. Thu hút đầu tư các ngành nghề vào các khu công nghiệp

- Đối với Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 1: Ưu tiên các nhà đầu tư có năng lực, các dự án phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh,...

- Đối với Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2 và phân mở rộng Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 1: Thu hút các dự án chế biến, chế tạo (như chế biến nông, lâm sản, sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; thiết bị điện; sản xuất kim loại; sản xuất các sản phẩm từ kim loại đúc sẵn; sản xuất máy móc, thiết bị,...) và công nghiệp phụ trợ,...

6. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

Chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng, kiến thức và kinh nghiệm cho các cán bộ làm công tác xúc tiến và vận động thu hút đầu tư; tạo điều kiện cho cán bộ học tập nâng cao trình độ nhất là ngoại ngữ, kỹ năng xây dựng tài liệu, kỹ năng tiếp xúc và vận động.

7. Hoạt động hợp tác về xúc tiến đầu tư

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, tổ chức liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư, các chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, các doanh nghiệp tư lớn, có tiềm lực tài chính, thị trường về sản xuất các sản phẩm công nghiệp mà tỉnh có tiềm năng, lợi thế để trao đổi cung cấp thông tin, chia sẻ cơ sở dữ liệu về các hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tìm kiếm, thiết lập và xây dựng mối quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, các văn phòng đại diện của các tập đoàn và tổ chức kinh tế lớn tại Việt Nam.

- Phối hợp với các địa phương trong nước có thế mạnh về thu hút mời gọi đầu tư để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, cơ chế đặc thù về đầu tư của các tỉnh bạn.

- Hỗ trợ các công ty kinh doanh phát triển hạ tầng khu công nghiệp trong việc xúc tiến, kêu gọi các dự án đầu tư thứ cấp vào khu công nghiệp.

III. Giải pháp thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư

- Trong giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Bắc Kạn nói chung và khu công nghiệp nói riêng tích cực cải thiện môi trường đầu tư, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, đặc biệt là thủ tục hành chính liên quan đến các lĩnh vực: Đất đai, đầu tư, xây dựng, lao động,... đảm bảo các thủ tục hành chính thông thoáng, đơn giản, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tranh thủ có hiệu quả sự hỗ trợ của các Bộ, ngành trung ương trong công tác thu hút đầu tư, tìm kiếm, thiết lập và xây dựng mối quan hệ hợp tác với các cơ quan, các tổ chức quốc tế, các văn phòng đại diện của các tập đoàn và tổ chức kinh tế lớn tại Việt Nam.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, nâng cao tính chuyên nghiệp và đổi mới nội dung xúc tiến đầu tư có trọng tâm, có định hướng các dự án đầu tư vào các lĩnh vực: Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp; đầu tư sản xuất gắn liền với chế biến sâu sản phẩm nông lâm nghiệp, sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; thiết bị điện; sản xuất kim loại; sản xuất các sản phẩm từ kim loại đúc sẵn; sản xuất máy móc, thiết bị; công nghiệp phụ trợ,... Tăng cường công tác quảng bá và giới thiệu tiềm năng và lợi thế của tỉnh; khuyến khích các doanh nghiệp đã đầu tư mở rộng quy mô và chiều sâu.

- Thường xuyên gặp gỡ, trao đổi và tọa đàm với doanh nghiệp đã đầu tư tại khu công nghiệp nhằm lắng nghe, chia sẻ và giải quyết khó khăn của doanh nghiệp, hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp tiếp tục mở rộng sản xuất, đầu tư, kinh doanh.

- Chuẩn bị tốt thông tin về địa phương, tài liệu giới thiệu, mời gọi đầu tư để quảng bá, tuyên truyền môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh, nhằm giới thiệu đầy đủ, ngắn gọn nhất hình ảnh, tiềm năng đầu tư của tỉnh tới các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Nâng cao năng lực xúc tiến đầu tư, tập huấn, đào tạo kỹ năng xúc tiến đầu tư cho cán bộ, công chức; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xúc tiến đầu tư hoạt động có tính chuyên nghiệp; thu hút, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng cho nhu cầu các dự án công nghiệp trong khu công nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ, tổ chức các cuộc đối thoại chính sách và tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư đã đầu tư tại khu công nghiệp.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Kạn

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành liên quan tiếp tục theo dõi nắm bắt tình hình (những quan tâm, mong muốn,...) của các nhà đầu tư nhằm hỗ trợ kịp thời, thu hút nguồn vốn đầu tư vào khu công nghiệp qua các dự án đầu tư thuộc ngành, lĩnh vực trọng điểm ưu tiên đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tiến hành rà soát cập nhật danh mục dự án kêu gọi đầu tư phù hợp với điều kiện mới, đáp ứng nhu cầu phát triển của khu công nghiệp.

- Tập trung quản lý, hỗ trợ các dự án đang triển khai, đặc biệt các dự án mang tính động lực, lan tỏa, thu hút dòng vốn vào khu công nghiệp; nhanh chóng đưa các dự án đã đăng ký đầu tư sớm đủ điều kiện đi vào hoạt động. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Thường xuyên đổi mới tài liệu, ấn phẩm, video clip phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư. Xây dựng dữ liệu hình ảnh đẹp, chất lượng cao để phục vụ công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư và doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Chương trình cùng thời điểm xây dựng dự toán hàng năm đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu, cân đối nguồn vốn đầu tư công để đầu tư hoàn thiện, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 1, mở rộng Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 1 thêm 51ha theo quy hoạch được duyệt.

4. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Kạn triển khai thực hiện chương trình này một cách hiệu quả và phù hợp với chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

5. Đơn vị kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp; phối hợp cùng với Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Kạn tổ chức kêu gọi các dự án thứ cấp theo các hoạt động xúc tiến đầu tư.

Báo cáo bằng văn bản về tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng, tình hình thu hút đầu tư; những khó khăn, vướng mắc, các đề xuất, kiến nghị (nếu có) đến Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Kạn theo định kỳ hàng tháng, quý, năm để kịp thời giải quyết khó khăn của các đơn vị cũng như phối hợp trong công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư.

V. Phụ lục: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Phụ lục 1: Danh mục đề xuất các dự án kêu gọi đầu tư vào các khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025.

Phụ lục 2: Dự toán kinh phí hoạt động xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025.

Phụ lục 1: Danh mục đề xuất các dự án kêu gọi đầu tư của khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2021 - 2025

STT	Tên dự án	Hình thức đầu tư	Quy mô		Sản phẩm/dịch vụ cung cấp	Địa điểm
			Vốn (tỷ đồng)	Sử dụng đất (ha)		
I	Thu hút đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng		550			
1	Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng mở rộng KCN Thanh Bình giai đoạn 1	Vốn tư nhân	500	51	Kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp	Xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn
2	Đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân kết hợp thương mại dịch vụ KCN Thanh Bình	Vốn tư nhân	50	0,6	- Nhà ở giá rẻ. - Trung tâm thương mại, dịch vụ.	Xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn
II	Thu hút đầu tư ngành nghề vào các khu công nghiệp		1.600			
1	Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 1 phần diện tích hiện có (17,7ha) và đầu tư hoàn thiện thêm (13ha)	100% vốn tư nhân	600	30	Ưu tiên các nhà đầu tư có năng lực, các dự án phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh,...	Xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn
2	Phần mở rộng Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 1 (51ha) và Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2	100% vốn tư nhân	1.000	100		Xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn
2.1	Chế biến nông lâm sản	100% vốn tư nhân	200	40	- Các loại ván gỗ ép, ván dán, ván sàn sử dụng trong lĩnh vực nội thất, xây dựng, bao bì,... - Các sản phẩm nội thất từ gỗ như	

					<p>bàn, ghế, giường, tủ; thìa, đĩa, đũa,...</p> <p>- Các sản phẩm chế biến từ nông sản như mớ, gừng, rau, củ, quả, chè; rượu, nước uống, trà xanh,...</p>
2.2	Công nghiệp chế tạo	100% vốn tư nhân	600	40	<p>- Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; thiết bị điện; sản xuất kim loại; sản xuất các sản phẩm từ kim loại đúc sẵn; sản xuất máy móc, thiết bị;</p> <p>- Sản xuất hàng dệt, may; trang phục; da và các sản phẩm có liên quan.</p>
2.3	Công nghiệp phụ trợ	100% vốn tư nhân	200	20	<p>- Vật tư phụ trợ: thanh ren, ty ren, kẹp treo, đai treo, thanh unistrut,...</p> <p>- Sản xuất linh kiện, phụ liệu, phụ tùng, sản phẩm bao bì,...</p>

Phụ lục 2: Dự toán kinh phí hoạt động xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư	20	20	20	20	20
2	Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư	10	10	10	10	10
3	Hỗ trợ hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư	15	15	15	15	15
4	Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư	5	5	5	5	5
5	Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư	10	10	10	10	10
6	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư	50	40	40	40	40
7	Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư	5	5	5	5	5
8	Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư	20	20	20	20	20
	Tổng cộng	135	125	125	125	125

Ghi chú: Khi xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư hằng năm, tùy tình hình thực tế triển khai, có thể điều chỉnh kinh phí dự toán của từng hạng mục cho phù hợp, riêng tổng mức kinh phí dự toán hằng năm không đổi./.